TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN
TẠP CHÍ KHOA HỌC
ĐẠI HỌC SÀI GÒN
ISSN 1859 - 3208
Số 82 (04/2022)

SAIGON UNIVERSITY
SCIENTIFIC JOURNAL
OF SAIGON UNIVERSITY
No. 82 (04/2022)

Email: tcdhsg@sgu.edu.vn ; Website: http://sj.sgu.edu.vn/

50 NĂM LỊCH SỬ TRƯỜNG SƯ PHẠM CẤP II MIỀN NAM – CƠ SỞ HÌNH THÀNH ĐẠI HỌC SÀI GÒN (1972-2022)

A 50-year history of the Southern Vietnam National Secondary School of Pedagogy – foundation for Saigon University (1972-2022)

PGS.TS. Nguyễn Đức Hòa[(1)], ThS. Bùi Thị Hoàng Phúc[(2)]
[(1)]Khoa Sư phạm Khoa học Xã hội, Trường Đại học Sài Gòn
[(2)]Phòng Quản lý Khoa học, Trường Đại học Sài Gòn

TÓM TẮT

Tháng 2/1972, Trường Sư phạm cấp II miền Nam ra đời gần căn cứ Trung ương Cục miền Nam tại Lò Gò, Samat (huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh). Đây là ngôi trường sư phạm cấp II đầu tiên và duy nhất của nền giáo dục cách mạng trong vùng giải phóng miền Nam. Tháng 4/1975, Trường Sư phạm cấp II miền Nam vào tiếp quản Trường Sư phạm Sài Gòn. Trường Sư phạm cấp II miền Nam có đóng góp to lớn đối với sự nghiệp giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước, tạo cơ sở cho sự thành lập Trường Đại học Sài Gòn (25/4/2007).

***Từ khóa*:** *Đại học Sài Gòn, giáo dục cách mạng, học viên, Sư phạm cấp II*

ABSTRACT

In February 1972, the Southern Vietnam National Secondary School of Pedagogy was established near the Central Office for South Vietnam at Lo Go, Samat (Tan Bien district, Tay Ninh province). This was the first and only secondary pedagogical school of revolutionary education in the liberated southern region. In April 1975, the Southern Vietnam National Secondary School of Pedagogy took over Saigon Pedagogical School. It made great contributions to the educational cause of Ho Chi Minh City and the whole country, creating the foundation for the establishment of Saigon University (April 25, 2007).

***Keywords*:** *Saigon University, revolutionary education, learners, Secondary School of Pedagogy*

1. Đặt vấn đề

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước diễn ra sự phát triển của hai hệ thống giáo dục: nền giáo dục của Việt Nam Cộng hòa trong vùng tạm chiếm và nền giáo dục cách mạng trong các vùng giải phóng miền Nam. Trường Sư phạm cấp II miền Nam – tiền thân của Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Sài Gòn ra đời trong bối cảnh lịch sử đó.

Hiếm trường đại học Việt Nam nào như Trường Đại học Sài Gòn, có được 50 năm lịch sử vẻ vang từ một trường sư phạm trong kháng chiến chống Mỹ. Lịch sử 50 năm hình thành phát triển của Trường Đại học Sài Gòn có thể chia làm 3 giai đoạn: Trường Sư phạm cấp II miền Nam (1972-1975), Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (1976-2006) và Trường Đại học Sài Gòn từ năm 2007 đến nay.

Email: ndhoa@sgu.edu.vn

Trường Đại học Sài Gòn đào tạo đa ngành đa cấp, đa lĩnh vực, ra đời trong bối cảnh giáo dục đại học đất nước đang tiến hành đổi mới toàn diện. Với truyền thống lịch sử mà ít trường đại học Việt Nam nào có được, Trường Đại học Sài Gòn ngày nay đang hướng tới xây dựng trở thành trường đại học nghiên cứu có tầm cỡ khu vực. 50 năm hình thành và phát triển (09/02/1972 - 09/02/2022) của Trường Đại học Sài Gòn được tạo dựng từ Trường Sư phạm cấp II miền Nam – ngôi trường ra đời trong chiến khu cách mạng giữa khói lửa của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tình hình giáo dục miền Nam trước năm 1972

Hệ thống giáo dục ở vùng Chính quyền Sài Gòn kiểm soát

Từ sau 1954 trở đi nền giáo dục miền Nam Việt Nam chịu ảnh hưởng hệ thống giáo dục của Mỹ, biểu hiện đầu tiên là trong việc phân bổ các cấp học. Mĩ và Chính quyền Sài Gòn sử dụng hệ thống giáo dục để tranh thủ con tim khối óc, tuyên truyền lối sống Mĩ, ca ngợi sức mạnh của Mĩ nhằm phục vụ đắc lực cho chủ nghĩa thực dân mới ở miền Nam Việt Nam. Hơn 90% công trình nghiên cứu về Việt Nam đều do Chính phủ Mĩ bảo trợ (Lữ Phương, 1981). Mĩ đặt ra nhiệm vụ cho nền giáo dục của Việt Nam Cộng hòa lôi kéo thế hệ trẻ, phải "vũ trang cho thanh niên một tinh thần quốc gia mãnh liệt, một ý chí bền bỉ đấu tranh cho tự do, dân chủ" (*Văn hóa Nguyệt san Sài Gòn*, 1965). So với thời Pháp thuộc, hệ thống giáo dục đào tạo của Việt Nam Cộng hòa do ảnh hưởng tiên tiến của nền giáo dục Mĩ, nên đã có phát triển hơn về quy mô và loại hình đào tạo chuyên nghiệp và đại học theo hướng hiện đại hơn. Tuy nền giáo dục của Việt Nam Cộng hòa ở miền Nam mang tính liên thông, có xu hướng hướng nghiệp tương đối cao. Nhưng giáo viên có quyền rất lớn, có thể sinh ra độc đoán (Ngô Minh Oanh, 2018, tr.260).

Từ năm 1958-1964, Chính quyền Việt Nam Cộng hòa tổ chức lại hệ thống học đường với đào tạo liên thông từ lớp 1 đến lớp 12 và xác nhận ba đường hướng căn bản là *Nhân bản, Dân tộc và Khai phóng.* Mục tiêu nền giáo dục của Việt Nam Cộng hòa ở miền Nam Việt Nam hướng tới ứng dụng thực tiễn. Tuy nhiên, giáo dục Việt Nam Cộng hòa vẫn tồn tại nhiều khuyết điểm, tiêu biểu là mạng lưới trường học bị thiếu hụt và mất cân đối, mức độ phổ cập giáo dục khá thấp, số trường trung học và đại học quá ít so với dân số.

Trong chiến tranh Việt Nam, diễn ra cuộc đấu tranh không khoan nhượng của cả hai bên trên lĩnh vực văn hóa giáo dục. Dù Chính quyền Sài Gòn luôn tìm mọi cách phá hoại, nhưng hệ thống giáo dục cách mạng vẫn không ngừng phát triển và lớn mạnh.

Hệ thống giáo dục cách mạng trong vùng giải phóng miền Nam Việt Nam

Thắng lợi của Phong trào Đồng Khởi (1959-1960) đã xác lập vùng giải phóng rộng lớn ở miền Nam. Trong vùng giải phóng, nhân dân xây dựng hệ thống chính quyền và nền giáo dục cách mạng. Nền giáo dục giải phóng được xác lập trước hết nhằm xây dựng và hoàn thiện con người, để phục vụ chống Mĩ, cứu nước và đào tạo thế hệ trẻ xây dựng đất nước, quê hương sau này (Nguyễn Đình Lê, 2010). Giáo dục cách mạng còn có nhiệm vụ thâm nhập, lôi kéo đội ngũ giáo chức và sinh viên, học sinh vùng tạm chiếm qua hoạt động tuyên truyền nội dung văn hóa, giáo dục dân tộc, tiến bộ.

Sự phát triển giáo dục cách mạng gắn liền với thắng lợi của cuộc kháng chiến.

Được thành lập vào tháng 10/1962, Tiểu ban Giáo dục Miền – một bộ phận của Ban Tuyên huấn đã xây dựng một tổ chức hệ thống giáo dục thống nhất và giúp Trung ương Cục chỉ đạo, phát triển công tác giáo dục cách mạng ở miền Nam Việt Nam. Tiểu ban Giáo dục Miền đã xây dựng chương trình học cho hai ngành giáo dục phổ thông và bình dân học vụ. Tiểu ban có trách nhiệm chỉ đạo soạn vần quốc ngữ với nội dung mới cho hai ngành và soạn hai bộ sách giáo khoa cho Cấp một phổ thông và Bổ túc văn hoá, gồm 24 đầu sách (Nguyễn Thành Phát, 2004). Kể từ đó, công tác giáo dục cách mạng có sự chỉ đạo thống nhất về mục tiêu giáo dục, chương trình và sách giáo khoa, về tổ chức đào tạo cán bộ cũng như đào tạo, bồi dưỡng giáo viên.

Để đáp ứng kịp thời yêu cầu về cán bộ và giáo viên cho phong trào giáo dục vùng giải phóng, hình thức đào tạo ngắn hạn (7 đến 10 ngày), cho đến vừa (6 tháng đến 1 năm) là phù hợp nhất. Trường Giáo dục tháng Tám được Tiểu ban Giáo dục Miền cho mở ra ở Tân Biên (Tây Ninh) để đào tạo giáo viên cấp I, II, cán bộ giáo dục và đến đầu 1965 thì chấm dứt đào tạo do chiến tranh ác liệt (Trần Thanh Nam, 1995).

Sự phát triển giáo dục cách mạng ở miền Nam có sự chi viện to lớn của cán bộ giáo viên từ miền Bắc. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội cùng các trường phổ thông đã đóng góp nhiều cán bộ trong tổng số 31 đoàn giáo viên xung phong vào chiến trường miền Nam công tác với số lượng là 2.752 người (Nguyễn Đức Hòa, 2011); trong đó có 14 đoàn vào chiến trường B2 trọng điểm (chỉ tính từ tháng 5/1961 đến tháng 12/1974) (Nguyễn Quang Tuấn, 1995). Nhiều giảng viên và các giáo viên phổ thông và giảng viên đại học đã vượt Trường Sơn vào miền Nam xây dựng nền giáo dục cách mạng ở vùng giải phóng (Phạm Thanh Liêm, 2006).

Những chuyển biến to lớn của cách mạng miền Nam vào năm 1972, đòi hỏi phải có một ngôi trường đào tạo cán bộ giáo dục cách mạng đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ chính trị xã hội trong giai đoạn mới. Trường Sư phạm cấp II miền Nam trực thuộc chỉ đạo của Tiểu ban Giáo dục Miền ra đời trong bối cảnh lịch sử đó.

2.2. Sự ra đời, phát triển ngôi trường cách mạng trong chiến khu – tiền thân của Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Sài Gòn

Sự ra đời, hoạt động và vai trò lịch sử Trường Sư phạm cấp II miền Nam

Trường sư phạm cấp II miền Nam trực thuộc Bộ Thanh niên Chính phủ cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và thuộc sự chỉ đạo của Tiểu ban Giáo dục Miền (thành lập vào tháng 10/1972) (Bùi Minh Hiền, 2008, tr.164). Trường ra đời vào thời điểm diễn ra những thay đổi to lớn của cách mạng miền Nam. Trường có vai trò thực hiện nhiệm vụ chính trị quan trọng của Chính phủ cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đào tạo cán bộ giáo dục, chuẩn bị lực lượng chính trị đón thời cơ thắng lợi sau Hội nghị Paris (Nguyễn Đức Hòa, 2016). Trường đóng trên địa bàn Chiến khu C tại huyện Tân Biên (tỉnh Tây Ninh) gần Trung ương Cục miền Nam – cơ quan lãnh đạo cao nhất cách mạng miền Nam trên chiến trường Nam Bộ.

Trung ương Cục giao nhiệm vụ cho Trường Sư phạm cấp II miền Nam đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giáo dục, giáo viên có trình độ sư phạm cấp 2 cho vùng

giải phóng, trước hết cho chiến trường B2 (gồm cực Nam Trung Bộ, Đông Nam Bộ, Trung Nam Bộ, Tây Nam Bộ và Sài Gòn – Gia Định). Trường là nơi đào tạo cán bộ, giáo viên có trình độ cao nhất ở vùng giải phóng lúc bấy giờ (Nguyễn Đức Hòa, 2016).

Trải qua 3 năm hoạt động (1972-1975), Ban Lãnh đạo của Trường Sư phạm cấp II miền Nam gồm các đồng chí: Trần Hồng Nhật (Trưởng ban) và 2 Phó trưởng ban là Nguyễn Yên Du (Hà Quỳ) và Đặng Khắc Minh (Ba Minh). Trường có một tập thể 16 thầy cô giáo tâm huyết, chuyên môn sâu, được chia làm Khoa Xã hội và Khoa Tự nhiên (Nguyễn Đức Hòa, 2014). Thầy Dương Trí Đức, giáo viên môn Hóa học sau này là Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (thành lập năm 1976).

Trường sư phạm cấp II miền Nam có 11 anh chị em là công nhân viên đảm trách nhiều công việc: vừa tăng gia sản xuất đóng góp nguồn lương thực, thực phẩm phục vụ bữa ăn cho hàng trăm giáo viên, học viên, vừa canh gác, liên lạc… trong điều kiện khó khăn, thiếu thốn ở chiến khu cách mạng.

Ngoài hoạt động dạy và học, tất cả giáo viên và học viên đều phải lao động như dựng nhà bếp, nhà ăn, đào giếng, đào hầm, đào giao thông hào và chọn nơi sản xuất rau xanh, tăng gia sản xuất cải thiện đời sống cho tập thể.

Vì điều kiện chia cắt địa hình do sự phân chia chiến trường của cách mạng: B1 (ven biển Trung Bộ), B3 (Tây Nguyên), B4 (Trị – Thiên)… nên Trường Sư phạm cấp II miền Nam chỉ tuyển sinh từ Khu 6 (Đà Lạt) vào đến Cà Mau (Trần Thanh Nam, 1995). Sau khi đã chuẩn bị xong chương trình, tài liệu, giáo khoa và được chi viện thêm giáo viên từ miền Bắc, Trường mở khóa đầu tiên (Khóa I), tiếp nhận học viên theo học một trong hai lớp Xã hội hoặc Tự nhiên (tự chọn hoặc theo yêu cầu đào tạo).

Trong suốt thời gian 3 năm hình thành và phát triển (1972-1975), Trường Sư phạm cấp II miền Nam đã liên tục mở được 2 khóa đào tạo và bồi dưỡng 104 học viên (có danh sách đính kèm); mỗi khóa học theo niên chế (từ 10 đến 12 tháng). Khóa I (khai giảng từ tháng 11/1972 đến tháng 10/1973) theo danh sách gồm 31 học viên. Khóa II khai giảng từ tháng 9/1973 theo danh sách đến 5/1973 đã có 73 học viên Khóa I mãi đến tận tháng 10/1973 mới bế giảng. Học viên học theo chương trình đào tạo 3 năm của các Trường Sư phạm cấp II ở miền Bắc (*32 năm Trường Sư phạm cấp hai miền Nam*, 2004, Tài liệu Ban liên lạc Trường SPCIIMNVN, tr.4-5 và Nguyễn Yên Du, 2012, tr.21-22). Trường vừa bắt đầu giảng dạy, vừa tiếp tục đón tiếp học viên đến sau, vì họ đến lẻ tẻ vào những thời điểm khác nhau, do tình hình chiến tranh. Các học viên ở các tỉnh miền Tây Nam Bộ và miền Trung Nam Bộ thường không thể nhập học theo đúng thời gian, vì họ phải đối mặt với chiến sự ác liệt khi vượt qua sông Tiền và sông Hậu.

Trong khoảng những năm từ 1972 đến 1974, Trường hai lần phải dời căn cứ lúc thì ở tả ngạn, khi thì ở hữu ngạn dòng suối Sa Mát cách vùng Lò Gò từ 3km đến 5 km, thuộc xã Tân Lập, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, miền Đông Nam Bộ (Trần Thanh Nam, 1995). Khi Trường dời đến địa điểm mới là phải khẩn trương bắt tay ngay vào dựng nhà, đào hầm, giao thông hào nối liền các khu vực trong Trường, để ẩn nấp khi địch ném bom, đánh phá. Trường phải lo có nguồn nước sinh hoạt để tồn tại. Đào được các giếng có nước phục

vụ cho cuộc sống, sinh hoạt cho vài trăm người là một công việc rất gian khó với cả thầy và trò trong rừng sâu. Ở vùng đất cao Đông Nam Bộ, đào giếng rất sâu thì may ra mới có nước, đất xám rất rắn, khó đào. Theo kinh nghiệm dân gian, thầy và trò phải tìm nơi gần tổ mối; giếng phải đào qua lớp rễ cây rừng chằng chịt, có độ sâu tối thiểu từ 15m đến 20m mới có nước (Nguyễn Đức Hòa, 2014).

Vào năm 1973 đến đầu năm 1974, do quân đội Sài Gòn liên tục ném bom, bắn phá, lấn chiếm vùng giải phóng, cho nên tất cả thầy và trò Trường sư phạm cấp II miền Nam vừa phải tổ chức giảng dạy, học tập và vừa thực hiện nhiệm vụ phục vụ chiến đấu. Vào ban đêm từ 19 giờ đến 23 giờ, tất cả thầy và trò Trường sư phạm cấp II miền Nam đều được huy động đi vận chuyển xăng dầu, đạn dược, lương thực về kho tại Lò Gò (nay vẫn còn dấu tích), để chuẩn bị cho chiến dịch Tổng tiến công Mùa xuân 1975. (Nguyễn Đức Hòa, 2014). Trường luôn phải nhiều lần chuyển địa điểm tránh phi pháo, bom đạn và để bảo mật chỗ đóng quân gần sát khu vực chiến khu cách mạng.

Học viên của Trường thường tổ chức thi đấu bóng bàn, bóng chuyền, cầu lông với các đơn vị bạn, như Trường Điện ảnh, Trường Báo chí, Trường Dân y, v.v. Vào các ngày lễ lớn, Trường còn tổ chức những buổi giao lưu và liên hoan văn nghệ với các tiết mục "cây nhà lá vườn rất vui tươi, sôi động". Dù chiến tranh ác liệt, nhưng các học viên tuổi đời chỉ từ 14 đến 40, sống thật tươi vui, lạc quan giữa rừng núi Chiến khu C.

Khi chương trình đào tạo của Khóa I (31 học viên) chưa kịp kết thúc, thì Khóa II đã được triệu tập và khai giảng vào tháng 9/1973. Khóa II (73 học viên) có chương trình học kéo dài đến tháng 9/1974. Sau khi Khóa 2 bước vào học tập một thời gian thì Khóa I mới bế giảng (vào tháng 10/1973). Khóa III khai giảng từ tháng 10/1974 tuyển được 49 học viên. Khóa này mới học được mấy tháng, chưa kịp đào tạo xong, thì giữa tháng 4/1975, Trường Sư phạm cấp II miền Nam được lệnh cử 50% cán bộ, giáo viên, học viên lên đường tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh, tiến về giải phóng Sài Gòn (Trần Thanh Nam, 1995, tr.206-207). Anh chị em còn lại chuẩn bị sẵn sàng dời Trường về Sài Gòn khi thời cơ tới.

2.3. Tạo cơ sở cho sự phát triển Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh và thành lập Trường Đại học Sài Gòn

Sáng 1/5/1975, tất cả thầy cô giáo, cán bộ công nhân viên còn lại rời căn cứ về tiếp quản Trường Quốc gia Sư phạm Sài Gòn của chế độ cũ ở 280 Thành Thái (nay là An Dương Vương) (Nguyễn Yên Du, 2012, tr.23). Trường Quốc gia Sư phạm Sài Gòn lúc đó tọa lạc khu vực đối diện khuôn viên của Bác Ái Học viện. Bác Ái Học viện thành lập năm 1908 ở Sài Gòn với sự tài trợ của Hội người Hoa kết hợp với Phòng thương mại, ngân hàng, các công ty của người Pháp và người Hoa (Đông Kha, 2022).

Trường Bác Ái được xây dựng trên một khu đất rộng, nằm ở khu vực Chợ Quán và được án ngữ bởi bốn con đường bao gồm: đường Thành Thái (An Dương Vương hiện nay); đường Nancy (đường Nguyễn Văn Cừ hiện nay), đường Nguyễn Trãi và đường Trần Bình Trọng với diện tích khoảng 5.2 ha. Năm 1908, Trường đã khởi công xây dựng tòa nhà đầu tiên (hiện nay là dãy nhà B) và hoàn thành vào năm 1910. Đây là một tòa nhà 2 tầng, có 1 dãy hành lang dài, rộng 2m, ở giữa có cầu

thang gỗ rộng rãi.

Sau này, để đáp ứng nhu cầu phát triển và sĩ số học sinh ngày càng tăng, Trường Bác Ái đã cho xây dựng thêm một tòa nhà mới (hiện là khu C) nằm song song với tòa nhà xây dựng năm 1910, hướng mặt về đường Thành Thái (nay là đường An Dương Vương). Trường mang đậm nét kiến trúc Pháp, bên cạnh ảnh hưởng kiến trúc của người Hoa. Ngay trong khuôn viên trường có các khu nhà nội trú của học sinh và nhà giáo viên (đường Nguyễn Trãi). Khoảng đầu những năm 1970, Trường cho xây thêm một dãy nhà hướng mặt chính về đường Nguyễn Trãi (hiện nay là khu A) theo lối kiến trúc hiện đại để đáp ứng nhu cầu giáo dục mới (Nguyễn Đức Hòa, 2014).

Sau 30/4/1975, Trường sư phạm cấp II miền Nam từ chiến khu về cơ sở vật chất và hoạt động trên khuôn viên Trường Quốc gia Sư phạm Sài Gòn. Đến tháng 9/1977 theo Quyết định số 132/SGD/QĐ của Sở Giáo dục TP.HCM thì Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh tiếp quản khuôn viên Trường Trung học Bác Ái, mở ra trang sử mới của một trong những ngôi trường trăm tuổi cổ kính đẹp nhất Sài Gòn xưa. Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập và hoạt động ở chính địa điểm này.

Thắng lợi của Tổng tiến công mùa Xuân 1975 đã giải phóng hoàn toàn miền Nam và thống nhất đất nước. Cán bộ, giáo viên của Trường Sư phạm cấp II miền Nam được giao nhiệm vụ tiến về Sài Gòn, tiếp quản Trường Quốc gia Sư phạm Sài Gòn của chế độ cũ ở 280 Thành Thái. Và cũng chính ngày này nhà trường được giao nhiệm vụ mới: cải tạo, xây dựng Trường Quốc gia Sư phạm Sài Gòn thành Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh nằm trong hệ thống giáo dục đại học của nước Việt Nam thống nhất. Nói một cách khác, Trường Sư phạm cấp II miền Nam Việt Nam trước đây là tiền thân của Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (Trần Thanh Nam, 1995, tr.207). Khi đi vào hoạt động, Ban lãnh đạo Trường Sư phạm cấp II miền Nam chỉ còn hai đồng chí là Ngô Tư và Hà Quỳ.

Tháng 10/1975, Trường Sư phạm cấp II miền Nam được chi viện thêm giáo viên từ miền Bắc chuyển vào, nâng tổng số lên 36 người. Trường đã tổ chức tuyển sinh khóa đầu tiên sau giải phóng được 1.652 giáo sinh (gồm Ban Xã hội và Ban Tự nhiên) cho khóa đào tạo cấp tốc.

Thành phố Hồ Chí Minh và Nam Bộ rất cần có trường sư phạm đào tạo giáo viên, vì vậy vào ngày 3/9/1976, thừa lệnh Bộ Trưởng Bộ Giáo dục, Thứ trưởng Hồ Trúc đã ký Quyết định số 1784/QĐ về việc thành lập 6 trường Cao đẳng Sư phạm trong đó có Trường Cao đẳng đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh lấy tên là Trường Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh" .

Sau đó gần một năm, vào ngày 29/9/1977, Sở Giáo dục TP.HCM đã ký Quyết định số 132/SGD/QĐ, Điều 1: "Nay sáp nhập trường đào tạo bồi dưỡng giáo viên cấp 2, 3 của Sở Giáo dục vào Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố và tạm giao cho Trường CĐSPTPHCM quản lý và sử dụng cơ sở trường phổ thông cấp 1+2+3 Bác Ái cũ tọa lạc tại số 4 đường Nguyễn Trãi, Quận 5".

Như vậy, Trường Sư phạm cấp II miền Nam đã làm tròn vẻ vang sứ mệnh lịch sử, nhường chỗ cho Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh với nhiệm vụ đào tạo giáo viên cấp 2 nói riêng, đội ngũ cán bộ giáo dục, giáo viên cho Thành phố Hồ Chí Minh và toàn miền Nam nói

chung trong giai đoạn mới. Với việc xuất hiện Trường Cao đẳng Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, lịch sử của Trường Đại học Sài Gòn bước sang giai đoạn thứ hai với 30 năm phát triển (1976-2006) tạo cơ sở cho sự ra đời Trường Đại học Sài Gòn sau này (25/4/2007).

Trường Sư phạm cấp II miền Nam tự hào đã đào tạo ra những giáo sinh có phẩm chất ưu tú, được đào luyện qua khói lửa của chiến tranh cách mạng. Sau này, nhiều người được Đảng giao cho chức vụ quan trọng như Chủ tịch tỉnh, Bí thư tỉnh ủy, Chánh thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh và các trọng trách trong hệ thống tổ chức Đảng và chính quyền các địa phương như Lê Thị Bân, Nguyễn Huy Phong, Dương Quốc Xuân, Nguyễn Thành Long, Hồ Trung Hiếu, Nguyễn Xuân Dũng, Trương Long Châu, v.v.

Vào ngày 16 và 17/10/2017, Đoàn Trường Đại học Sài Gòn thực hiện công trình tôn tạo *Bia địa chỉ Trường Sư phạm cấp II miền Nam* với sự tham gia của thầy Hoàng Hữu Lượng (Bí thư Đảng uỷ, Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Sài Gòn), thầy Đỗ Xuân Tịnh (Trưởng khoa Mỹ thuật – phụ trách thiết kế), thầy Giang Quốc Tuấn (Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính), đồng chí Tào Hữu Đạt (Phó Bí thư Đoàn trường) và một số giảng viên, sinh viên. Các hạng mục công trình được thực hiện bao gồm: nhà bia và bia địa chỉ của Trường, đường đi vào nhà bia, lắp đặt bảng thông tin về lịch sử hình thành, phát triển của Trường. Bia địa chỉ Trường Sư phạm Cấp II miền Nam dựng lên tuyệt đẹp, có giá trị lịch sử và thẩm mỹ cao, hướng đến chào mừng kỷ niệm 45 năm thành lập Trường Đại học Sài Gòn, tiền thân là Trường Sư phạm Cấp II miền Nam (1972-2017) và thể hiện truyền thống "Uống nước nhớ nguồn" quý báu của dân tộc ta nói chung và Trường Đại học Sài Gòn nói riêng (Tào Hữu Đạt, 2017). Đây chính là địa chỉ đỏ để sinh viên Đại học Sài Gòn đến dâng hương, trân quý công lao của thầy cô Trường Sư phạm cấp II miền Nam tạo cơ sở cho sự ra đời của Trường Đại học Sài Gòn yêu quý của chúng ta ngày hôm nay.

3. Kết luận

Cách đây 50 năm, tại căn cứ Bắc Tây Ninh, Trường Sư phạm cấp II miền Nam – ngôi trường sư phạm đầu tiên và duy nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở miền Nam được thành lập để đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tại các vùng giải phóng và chuẩn bị cho việc tiếp quản giáo dục ở Sài Gòn và các địa phương miền Nam. Ra đời trong hoàn cảnh chiến tranh, cơ sở vật chất, trang thiết bị thiếu thốn, nhưng với ý chí, nghị lực phi thường, thầy và trò Trường Sư phạm cấp II miền Nam bất chấp bom đạn khốc liệt của kẻ thù, đã vượt qua khó khăn gian khổ để dựng trường, mở lớp, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trường Sư phạm cấp II miền Nam đã quy tụ được một tập thể thầy cô vừa có đức, vừa có năng lực chuyên môn, đồng thời có quan điểm, lập trường vững vàng và lòng yêu nghề tha thiết. Đó là các thầy cô tiêu biểu như Nguyễn Yên Du (Hà Quỳ), Đặng Khắc Minh, Trần Hồng Nhật, Trần Văn Việt, Phạm Ty, Nguyễn Thị Minh Hải, Nguyễn Thị Nga, Trần Hồng Đường, Phạm Văn Duệ, Nguyễn Trọng Thúy, v.v.

Mặc dù tồn tại trong một thời gian không dài (1972-1975), Trường Sư phạm cấp II miền Nam đã có những đóng góp to lớn cho sự nghiệp giáo dục nói riêng và sự nghiệp cách mạng nói chung trong

cuộc kháng chiến chống Mỹ của toàn dân tộc. Khi miền Nam hoàn toàn giải phóng, Trường Sư phạm cấp II miền Nam nhận nhiệm vụ tiếp quản trường đại học của chế độ cũ tại Sài Gòn và góp phần vào cải tạo và phát triển ngành giáo dục và đào tạo miền Nam theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Trường đã vượt qua bao gian khổ và ác liệt của chiến tranh trong thời kỳ kháng chiến chống Mĩ cứu nước, góp phần đào tạo những cán bộ giáo dục ưu tú và chính họ đã đóng vai trò nòng cốt cho sự phát triển của nền giáo dục cách mạng miền Nam. Dù ở cương vị công tác gì, ở môi trường công tác nào, giáo viên và học viên của vẫn phát huy hết năng lực phẩm chất để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Đây chính là truyền thống vinh quang 50 năm rất đáng tự hào của Trường Sư phạm cấp II miền Nam – tiền thân của Trường Cao đẳng sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh (1976-2006) và Trường Đại học Sài Gòn (2007), tạo bề dày lịch sử mà không phải trường đại học nào trong cả nước cũng có thể có được.

Chú thích

[1] Theo lời kể của Hồ Trung Hiếu, học viên cũ của Trường Sư phạm cấp II miền Nam, nguyên là Chánh thanh tra Tòa án Nhân dân tối cao Thành phố Hồ Chí Minh, nay đã nghỉ hưu.

[2] Theo lời kể của bà Âu Mỹ Hoa là cựu học sinh Trường Trung học Bác Ái vào năm 2012.

[3] Theo lời kể của đồng chí Đặng Khắc Minh và Nguyễn Yên Du (vừa mất năm 2021) nhân dịp họp mặt giáo viên và giáo sinh Trường Sư phạm cấp II miền Nam năm 2011 (tác giả Nguyễn Đức Hòa ghi chép lại).

[4] *Quyết định số 1784/QĐ* ngày 3/9/1976 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục về việc thành lập các trường Cao đẳng Sư phạm.

[5] *Quyết định số 132/SGD/QĐ* ngày 29/9/1977 của Sở Giáo dục TP.HCM.

[6] Trường Đại học Sài Gòn được thành lập theo *Quyết định số 478/QĐ-TTg* ngày 25/04/2007 do Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng ký.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bùi Minh Hiền (2008). *Lịch sử giáo dục Việt Nam*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.

Đông Kha (2022). Những ngôi trường nổi tiếng nhất Sài Gòn xưa – Trường Trung học Bác Ái học viện (nay là Trường Đại học Sài Gòn). *Chuyện xưa*. https://nhactrinh.vn/nhung-ngoi-truong-noi-tieng-nhat-sai-gon-xua-truong-trung-hoc-bac-ai-hoc-vien-nay-la-dai-hoc-sai-gon/. Truy cập 20/3/2022.

Lữ Phương (1981). *Cuộc xâm lăng về văn hóa và tư tưởng của đế quốc Mỹ tại miền Nam Việt Nam*. Hà Nội: NXB Văn hóa.

Ngô Minh Oanh (chủ biên) (2018). *Giáo dục phổ thông miền Nam (1954-1975)*. TP.HCM: NXB Tổng hợp TP.HCM.

Nguyễn Đình Lê (2010). *Lịch sử Việt Nam 1954-1975*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn Đức Hòa (2011). 60 năm Trường Đại học Sư phạm Hà Nội – từ góc nhìn bên ngoài. *Đại học Sư phạm Hà Nội 60 năm xây dựng và phát triển*. Kỷ yếu Hội thảo khoa học, tháng 9/2011.

Nguyễn Đức Hòa (chủ nhiệm đề tài) (2014). Báo cáo tổng kết đề tài khoa học: *Lịch sử phát triển Trường Đại học Sài Gòn (1972-2012)*. Mã số CS 2010-08. Nghiệm thu tháng 6/2014.

Nguyễn Đức Hòa (2016). *Giáo trình Lịch sử Việt Nam (1945-1975)*. Hà Nội: Nxb Giáo dục Việt Nam.

Nguyễn Quang Tuấn (1995). Cán bộ giáo viên và giáo viên từ miền Bắc chi viện cho miền Nam. *Sơ thảo Giáo dục miền Nam 1954-1975*. Hà Nội: NXB Giáo dục.

Nguyễn Thành Phát (chủ biên) (2004). *Giáo dục cách mạng ở miền Nam giai đoạn 1954-1975*. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.

Nguyễn Yên Du (2012). Sự hình thành và phát triển Trường Sư phạm cấp II miền Nam Việt Nam. Kỷ yếu Hội thảo *Lịch sử 40 năm hình thành và phát triển của Trường Đại học Sài Gòn 1972-2012*, TP.HCM 5/2012.

Phạm Thanh Liêm (2006). Công tác giáo dục ở miền Nam thời kháng chiến chống Mỹ. *Ký ức nhà giáo B2*. TP.HCM: NXB Giáo dục.

Tào Hữu Đạt (2017). *Thực hiện công trình tôn tạo cảnh quan bia địa chỉ Trường Sư phạm cấp II miền Nam Việt Nam, tiền thân của Trường Đại học Sài Gòn*. https://sgu.edu.vn/thuc-hien-cong-trinh-ton-tao-canh-quan-bia-dia-chi-truong-su-pham-cap-ii-mien-nam-viet-nam-tien-than-cua-truong-dai-hoc-sai-gon. Truy cập 24/10/2017.

Trần Thanh Nam (chủ biên) (1995). *Sơ thảo 30 năm giáo dục miền Nam Việt Nam (1954-1975)*. Hà Nội: NXB Giáo dục.

Văn hóa Nguyệt san Sài Gòn. Quyển 3 và 4. Tháng 4/1965.

32 năm Trường Sư phạm cấp hai miền Nam (2004). Tài liệu Ban liên lạc Trường SPCIIMNVN.

Ngày nhận bài: 01/4/2022 Biên tập xong: 15/04/2022 Duyệt đăng: 20/04/2022